

HUYỆN ỦY CÁT TIỀN
BAN TUYÊN GIÁO

*

Số 130 -CV/BTGHU

v/v chuẩn bị tổ chức Hội thi sân khấu hoá

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
Cát Tiên, ngày 12 tháng 5 năm 2023

Kính gửi: Các tổ chức cơ sở Đảng trực thuộc Huyện uỷ.

Thực hiện Kế hoạch số 112-KH/HU ngày 31/3/2023 của Ban Thường vụ Huyện uỷ về tổ chức Hội thi sân khấu hoá học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; tìm hiểu kết quả giữa nhiệm kỳ thực hiện Nghị quyết Đại hội Đại biểu Đảng bộ huyện lần thứ VIII.

Ban Tuyên giáo Huyện uỷ kính gửi các tổ chức cơ sở Đảng trực thuộc Huyện uỷ Bộ câu hỏi phần thi kiến thức chung Hội thi sân khấu hoá học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; tìm hiểu kết quả giữa nhiệm kỳ thực hiện Nghị quyết Đại hội Đại biểu Đảng bộ huyện lần thứ VIII (có kèm theo).

Đề nghị các tổ chức cơ sở Đảng trực thuộc Huyện uỷ chỉ đạo Đội thi khẩn trương nộp hồ sơ dự thi về Ban Tuyên giáo Huyện uỷ **trước ngày 17/5/2023** (gồm: danh sách các thành viên, nội dung các phần thi, tiết mục văn nghệ) và phối hợp chỉ đạo Đội thi chuẩn bị, tham gia Hội thi đạt kết quả tốt nhất. **Lưu ý:** Mỗi phần thi (**hùng biện, tiểu phẩm sân khấu hoá**) gửi 05 bộ hồ sơ về Ban Tuyên giáo Huyện uỷ để Ban giám khảo chấm phần nội dung trước khi thi trực tiếp tại cụm.

Ban Tuyên giáo Huyện uỷ đề nghị các Tổ chức cơ sở Đảng trực thuộc Huyện uỷ quan tâm phối hợp thực hiện./.

Nơi nhận:

- Thường trực Huyện uỷ,
- Như kính gửi,
- Lưu VPHU, M.

TRƯỞNG BAN



Nguyễn Văn Thúc



CÂU HỎI: PHẦN THI KIẾN THỨC CHUNG
HỘI THI SÂN KHẤU HOÁ HỌC TẬP VÀ LÀM THEO TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC, PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH; TÌM HIỂU KẾT QUẢ GIỮA NHIỆM KỲ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU ĐẢNG BỘ HUYỆN LẦN THỨ VIII

Câu 1: Theo Nghị quyết số 01-NQ/ĐH ngày 13/8/2020 của Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện Cát Tiên lần thứ VIII, hãy cho biết Nghị quyết đề ra thu nhập bình quân đầu người đến năm 2025 đạt bao nhiêu triệu đồng/người/năm.

- a. Đạt từ 55-65 triệu đồng/người/năm.
- b. Đạt từ 65-70 triệu đồng/người/năm.
- c. Đạt từ 70-75 triệu đồng/người/năm.
- d. Đạt từ 75-80 triệu đồng/người/năm.

Câu 2: Theo Nghị quyết số 13-NQ/HU ngày 13/12/2022 của Ban chấp hành Đảng bộ huyện khóa VIII về phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng – an ninh; công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị năm 2023, hãy cho biết Nghị quyết đề ra chỉ tiêu tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều phân đầu cuối năm 2023 giảm tối thiểu bao nhiêu %?

- a. 1,4%
- b. 1,5%
- c. 1,6%
- d. 1,7%

Câu 3: Theo Nghị quyết số 13-NQ/HU ngày 13/12/2022 của Ban chấp hành Đảng bộ huyện khóa VIII về phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng – an ninh; công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị năm 2023, hãy cho biết Nghị quyết đề ra cuối năm 2023 tỷ lệ bảo hiểm toàn dân đạt bao nhiêu phần trăm (%)?

- a. 93,5%
- b. 94 %
- c. 94,5%
- d. 95%

Câu 4: Theo Nghị quyết số 01-NQ/ĐH ngày 13/8/2020 của Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện Cát Tiên lần thứ VIII, hãy cho biết Đại hội đã xác định đến năm 2025 tỷ lệ dân số đô thị sử dụng nước sạch đạt trên bao nhiêu phần trăm (%).

- a. Đạt trên 76%.
- b. Đạt trên 77%.

c. Đạt trên 78%.

d. Đạt trên 80%.

Câu 5: Chủ đề Đại hội Đảng bộ huyện Cát Tiên lần VIII là ?

a. Tập trung xây dựng tổ chức Đảng vững mạnh; phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân; đẩy mạnh đổi mới, sáng tạo; giữ vững quốc phòng, an ninh; huy động mọi nguồn lực xây dựng huyện Cát Tiên phát triển

b. Tập trung xây dựng tổ chức Đảng vững mạnh; phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân; giữ vững quốc phòng, an ninh; huy động mọi nguồn lực xây dựng huyện Cát Tiên phát triển bền vững

c. Tập trung xây dựng tổ chức Đảng vững mạnh; phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân; đẩy mạnh đổi mới, sáng tạo; giữ vững quốc phòng, an ninh; huy động mọi nguồn lực xây dựng huyện Cát Tiên phát triển bền vững

d. Tập trung xây dựng tổ chức Đảng vững mạnh; đẩy mạnh đổi mới, sáng tạo; giữ vững quốc phòng, an ninh; huy động mọi nguồn lực xây dựng huyện Cát Tiên phát triển bền vững

Câu 6: Theo Nghị quyết số 01-NQ/ĐH ngày 13/8/2020 của Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện Cát Tiên lần thứ VIII, hãy cho biết Đại hội đã xác định khâu đột phá cần thực hiện trong 5 năm 2020-2025 là:

a. Phát triển nông nghiệp toàn diện, bền vững theo hướng hàng hóa

b. Phát triển dịch vụ - du lịch

c. Thu hút mạnh mẽ vốn đầu tư các thành phần kinh tế

d. Cả 3 đáp án trên đều đúng

Câu 7: Theo Kế hoạch số 89-KH/HU ngày 11/10/2022 của Huyện ủy về thực hiện Nghị quyết số 12-NQ/TU ngày 25/5/2022 của Tỉnh ủy Lâm Đồng về chuyển đổi số tỉnh Lâm Đồng đến năm 2025, định hướng đến năm 2030, hãy cho biết mục tiêu đến năm 2025, tối thiểu bao nhiêu % hồ sơ công việc tại cấp huyện và bao nhiêu % hồ sơ công việc tại cấp xã được xử lý trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước)?

a. Cấp huyện: 60%; cấp xã: 40%

b. Cấp huyện: 70%; cấp xã: 50%

c. Cấp huyện: 80%; cấp xã: 60%

d. Cấp huyện: 90%; cấp xã: 70%

Câu 8: Theo Nghị quyết số 01-NQ/ĐH ngày 13/8/2020 của Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện Cát Tiên lần thứ VIII, hãy cho biết Đại hội đã xác định đến năm 2025, tỷ lệ trường đạt chuẩn quốc gia đạt trên bao nhiêu %?

a. 93%

- b. 94%
- c. 95%
- d. 96%

Câu 9: Theo Nghị quyết số 13-NQ/HU ngày 13/12/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện khóa VIII về phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng – an ninh; công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị năm 2023, nghị quyết đề ra đẩy mạnh cải cách hành chính, trong đó tập trung vào nội dung nào?

- a. Cải cách thể chế;
- b. Cải cách thủ tục hành chính;
- c. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước;
- d. Cải cách chế độ công vụ;

Câu 10: Theo Kế hoạch số 89-KH/HU ngày 11/10/2022 của Huyện ủy về thực hiện Nghị quyết số 12-NQ/TU ngày 25/5/2022 của Tỉnh ủy Lâm Đồng về chuyển đổi số tỉnh Lâm Đồng đến năm 2025, định hướng đến năm 2030, hãy cho biết mục tiêu đến năm 2025, tối thiểu bao nhiêu % hồ sơ thủ tục hành chính được xử lý hoàn toàn trực tuyến, người dân chỉ phải nhập dữ liệu một lần.

- a. 50%
- b. 60%
- c. 70%
- d. 80%

Câu 11: Chuyên đề toàn khóa - Chuyên đề năm 2021 “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về ý chí tự lực, tự cường, khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc” do cơ quan nào biên soạn và ban hành?

- a. Bộ Chính trị
- b. Ban Bí thư
- c. Ban Tuyên giáo Trung ương
- d. Ban Chấp hành Trung ương

Câu 12: Nội dung “thực hiện trách nhiệm nêu gương” thuộc chuyên đề học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh của tỉnh Lâm Đồng những năm nào?

- a. Năm 2020 và 2021
- b. Năm 2021 và 2022
- c. Năm 2022 và 2023

d. Năm 2021 và 2023

Câu 13: Nội dung "... khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc" là nội dung thuộc chuyên đề học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh năm nào?

a. 2020

b. 2021

c. 2022

d. 2023

Câu 14: Đâu không phải là nội dung thuộc chuyên đề học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh của tỉnh Lâm Đồng năm 2022 ?

a. "...đẩy mạnh đổi mới sáng tạo;"

b. "...thực hiện trách nhiệm nêu gương;"

c. "... khơi dậy ý chí tự lực, tự cường, khát vọng xây dựng cuộc sống ấm no, hạnh phúc"

d. "Nói đi đôi với làm"

Câu 15: Trong Kết luận số 01-KL/TW ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị khóa XII "Về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh" đã xác định bao nhiêu nhiệm vụ cơ bản?

a. 7 nhiệm vụ

b. 8 nhiệm vụ

c. 9 nhiệm vụ

d. 10 nhiệm vụ

Câu 16: Đâu là những nội dung trong Kết luận số 01-KL/TW ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị, đánh giá những hạn chế sau 5 năm thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị khóa XII?

a. "Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện có nơi, có lúc chưa quyết liệt, chưa kịp thời, chưa sát thực tế;

b. "...một số người đứng đầu cấp uỷ, cơ quan, đơn vị chưa thể hiện rõ vai trò, trách nhiệm, còn thụ động, trông chờ, ỷ lại, thiếu sáng tạo trong triển khai thực hiện Chỉ thị."

c. Việc đăng ký học tập và làm theo của một số cán bộ, đảng viên chưa sát với chức năng, nhiệm vụ,...

d. Cả phương án a và b đúng

Câu 17: Nội dung “Đổi mới mạnh mẽ nội dung, phương pháp, hình thức học tập, tuyên truyền về tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong cán bộ, đảng viên và nhân dân, nhất là cho thế hệ trẻ, cho cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài.” là nhiệm vụ được xác định trong văn bản nào?

a. Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị khóa XII

b. Kết luận số 01-KL/TW ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị khóa XIII

c. Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Lâm Đồng lần thứ XI

d. Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện Cát Tiên lần thứ VIII

Câu 18: Theo Báo cáo số 309-BC/HU ngày 20/3/2023 của Huyện ủy về kết quả 2 năm triển khai thực hiện Kết luận số 01-KL/TW của Bộ Chính trị tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW “Về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” đã xác định mấy nhiệm vụ, giải pháp cho thời gian tới?

a. 5 nhiệm vụ, giải pháp

b. 6 nhiệm vụ, giải pháp

c. 7 nhiệm vụ, giải pháp

d. 8 nhiệm vụ, giải pháp

Câu 19: Theo Kế hoạch số 35-KH/HU ngày 14/9/2021 của Ban Thường vụ Huyện ủy thực hiện Kết luận số 01-KL/TW ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị (khóa XII) “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” đã xác định mấy nội dung thực hiện?

a. 6 nội dung

b. 7 nội dung

c. 8 nội dung

d. 9 nội dung

Câu 20: Theo Nghị quyết số 10-NQ/HU ngày 14/12/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện xác định chỉ tiêu phấn đấu năm 2022 mỗi tổ chức cơ sở Đảng hoặc cơ quan, đơn vị xây dựng được từ mấy gương điển hình về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh?

- a. 4 gương điển hình
- b. 3 gương điển hình
- c. 2 gương điển hình
- d. 1 gương điển hình

Câu 21: Theo báo cáo đánh giá việc thực hiện Nghị quyết số 10-NQ/HU ngày 14/12/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện thì năm 2022 đã hoàn thành đạt và vượt bao nhiêu chỉ tiêu Nghị quyết đề ra?

- a. 16/17 chỉ tiêu
- b. 17/17 chỉ tiêu
- c. 17/18 chỉ tiêu
- d. 18/18 chỉ tiêu

Câu 22: Đây là chủ đề Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện Cát Tiên lần thứ VIII, nhiệm kỳ 2020-2025

a. “Nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức Đảng; tăng cường đoàn kết, phát huy dân chủ; huy động mọi nguồn lực xây dựng Cát Tiên phát triển bền vững”

b. “Tập trung xây dựng tổ chức Đảng vững mạnh; phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân; đẩy mạnh đổi mới, sáng tạo; giữ vững quốc phòng, an ninh; huy động mọi nguồn lực xây dựng huyện Cát Tiên phát triển bền vững”

c. “Đoàn kết, kỷ cương, nêu gương, trách nhiệm; quyết liệt, đột phá, đồng bộ, thực hiện thắng lợi Nghị quyết Huyện Đảng bộ lần thứ VIII”

d. “Xây dựng Đảng và hệ thống chính trị vững mạnh; phát huy ý chí tự lực, tự cường, khát vọng vươn lên; đẩy mạnh đổi mới, sáng tạo, thích ứng, linh hoạt, an toàn; quyết tâm hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ”

Câu 23: Theo Nghị quyết số 01-NQ/ĐH ngày 13/8/2020 của Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện Cát Tiên lần thứ VIII, hãy cho biết Đại hội đã xác định đến năm 2025 tỷ lệ dân số nông thôn sử dụng nước hợp vệ sinh đạt trên bao nhiêu phần trăm (%)

- a. Đạt trên 94%
- b. Đạt trên 95%
- c. Đạt trên 96%
- d. Đạt trên 97%

Câu 24: Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện Cát Tiên lần thứ VIII xác định mấy chương trình trọng tâm?

- a. 4
- b. 5
- c. 6
- d. 7

Câu 25. Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện Cát Tiên lần thứ VIII xác định mấy công trình trọng điểm?

- a. 7
- b. 6
- c. 5
- d. 4

Câu 26: Theo Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện Cát Tiên lần thứ VIII đề ra chỉ tiêu tỉ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế đến năm 2025 là bao nhiêu?

- a. 90%
- b. 93%
- c. 95%
- d. 98%

Câu 27: Theo Nghị quyết số 13-NQ/HU ngày 13/12/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện đưa chỉ tiêu có bao nhiêu % cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể, cá nhân có sản phẩm cụ thể được đánh giá cấp độ đạt theo yêu cầu trong đăng ký mô hình mới, cách làm sáng tạo?

- a. 20%
- b. 25%
- c. 30%
- d. 35%

Câu 28: Theo Nghị quyết số 13-NQ/HU ngày 13/12/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện thì phần đầu chỉ tiêu thu nhập bình quân đầu người năm 2023 của huyện Cát Tiên là bao nhiêu?

- a. từ 62,6 triệu

- b. từ 63 triệu
- c. từ 63,6 triệu
- d. từ 64 triệu

Câu 29: Tính đến ngày 01/5/2023 thì huyện Cát Tiên có tổng số bao nhiêu trường đạt chuẩn quốc gia?

- a. 28/33
- b. 29/33
- c. 30/33
- d. 31/33

Câu 30: Tính đến tháng 5/2023 huyện Cát Tiên có bao nhiêu xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, bao nhiêu xã đạt nông thôn mới kiểu mẫu?

- a. 4 xã đạt nâng cao, 2 xã đạt kiểu mẫu
- b. 3 xã đạt nâng cao, 2 xã đạt kiểu mẫu
- c. 4 xã đạt nâng cao, 3 xã đạt kiểu mẫu
- d. 3 xã đạt nâng cao, 1 xã đạt kiểu mẫu

Câu 31: Đồng chí cho biết Kế hoạch số 57-KH/HU, ngày 25/3/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Cát Tiên thực hiện Kết luận số 21-KL/TW, ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XIII) về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống; biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” có bao nhiêu nhiệm vụ trọng tâm?

- a. 09 nhiệm vụ trọng tâm.
- b. 10 nhiệm vụ trọng tâm.
- c. 11 nhiệm vụ trọng tâm.
- d. 12 nhiệm vụ trọng tâm.

Câu 32: Đồng chí cho biết Kế hoạch số 57-KH/HU, ngày 25/3/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Cát Tiên thực hiện Kết luận số 21-KL/TW, ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XIII) về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống; biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” có bao nhiêu nhiệm vụ cụ thể?

- A. 12 nhiệm vụ cụ thể.
- B. 13 nhiệm vụ cụ thể.

C. 14 nhiệm vụ cụ thể.

D. 15 nhiệm vụ cụ thể.

Câu 33: Đồng chí cho biết Quy định số 03-QĐ/HU của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Cát Tiên về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, trước hết là Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ huyện, ban hành ngày, tháng, năm nào?

a. Ngày 18/5/2019.

b. Ngày 19/5/2019.

c. Ngày 18/6/2019.

d. Ngày 19/6/2019.

Câu 34: Đồng chí cho biết theo Kế hoạch số 26-KH/HU, ngày 27/7/2021 của Ban Thường vụ Huyện ủy Cát Tiên về nâng cao chất lượng tổ chức cơ sở đảng, đảng viên giai đoạn 2021 – 2025, có bao nhiêu chỉ tiêu cụ thể?

a. 04 chỉ tiêu.

b. 05 chỉ tiêu.

c. 06 chỉ tiêu.

d. 07 chỉ tiêu.

Câu 35: Đồng chí cho biết theo Kế hoạch số 26-KH/HU, ngày 27/7/2021 của Ban Thường vụ Huyện ủy Cát Tiên về nâng cao chất lượng tổ chức cơ sở đảng, đảng viên giai đoạn 2021 – 2025, có bao nhiêu nhiệm vụ và giải pháp trọng tâm của cấp ủy, tổ chức Đảng?

a. 05 nhiệm vụ và giải pháp trọng tâm của cấp ủy, tổ chức Đảng.

b. 06 nhiệm vụ và giải pháp trọng tâm của cấp ủy, tổ chức Đảng.

c. 07 nhiệm vụ và giải pháp trọng tâm của cấp ủy, tổ chức Đảng.

d. 08 nhiệm vụ và giải pháp trọng tâm của cấp ủy, tổ chức Đảng.

Câu 36: Đồng chí cho biết theo Kế hoạch số 26-KH/HU, ngày 27/7/2021 của Ban Thường vụ Huyện ủy Cát Tiên về nâng cao chất lượng tổ chức cơ sở đảng, đảng viên giai đoạn 2021 – 2025, có bao nhiêu nhiệm vụ cụ thể đối với đảng viên?

a. 03 nhiệm vụ cụ thể đối với đảng viên.

b. 04 nhiệm vụ cụ thể đối với đảng viên.

c. 05 nhiệm vụ cụ thể đối với đảng viên.

d. 06 nhiệm vụ cụ thể đối với đảng viên.

Câu 37: Đồng chí cho biết theo Kế hoạch số 99-KH/HU, ngày 30/12/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Cát Tiên thực hiện Chương trình hành động số 42-CTr/TU, ngày 27/10/2022 của Tỉnh ủy Lâm Đồng thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW, ngày 16/6/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XIII) về tăng cường củng

cố, xây dựng tổ chức cơ sở Đảng và nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên trong giai đoạn mới, có bao nhiêu mục tiêu (chỉ tiêu) cụ thể?

- a. 08 mục tiêu cụ thể.
- b. 09 mục tiêu cụ thể.
- c. 10 mục tiêu cụ thể.
- d. 11 mục tiêu cụ thể.

Câu 38: Đồng chí cho biết theo Kế hoạch số 99-KH/HU, ngày 30/12/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Cát Tiên thực hiện Chương trình hành động số 42-CTr/TU, ngày 27/10/2022 của Tỉnh ủy Lâm Đồng thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW, ngày 16/6/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XIII) về tăng cường củng cố, xây dựng tổ chức cơ sở Đảng và nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên trong giai đoạn mới, có bao nhiêu nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu?

- a. 04 nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu.
- b. 05 nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu.
- c. 06 nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu.
- d. 07 nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu.

Câu 39: Đồng chí cho biết theo Kế hoạch số 99-KH/HU, ngày 30/12/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Cát Tiên thực hiện Chương trình hành động số 42-CTr/TU, ngày 27/10/2022 của Tỉnh ủy Lâm Đồng thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW, ngày 16/6/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XIII) về tăng cường củng cố, xây dựng tổ chức cơ sở Đảng và nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên trong giai đoạn mới, có bao nhiêu nhiệm vụ cụ thể?

- a. 05 nhiệm vụ cụ thể.
- b. 06 nhiệm vụ cụ thể.
- c. 07 nhiệm vụ cụ thể.
- d. 08 nhiệm vụ cụ thể.

Câu 40: Đồng chí cho biết theo Kế hoạch số 116-KH/HU, ngày 31/3/2023 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Cát Tiên thực hiện Chương trình hành động số 52-CTr/TU, ngày 10/3/2023 của Tỉnh ủy Lâm Đồng thực hiện Nghị quyết số 28-NQ/TW, ngày 17/11/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XIII) về tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo, cầm quyền của Đảng đối với hệ thống chính trị trong giai đoạn mới, có bao nhiêu chỉ tiêu cụ thể?

- a. 06 chỉ tiêu cụ thể.
- b. 07 chỉ tiêu cụ thể.
- c. 08 chỉ tiêu cụ thể.
- d. 09 chỉ tiêu cụ thể.

Câu 41: Theo Nghị quyết số 13-NQ/HU ngày 13/12/2022 của BCH Đảng bộ huyện, đề ra chỉ tiêu bao nhiêu % cấp ủy cơ sở, Đảng bộ cơ sở, chi bộ cơ sở, chi bộ trực thuộc Đảng ủy cơ sở xây dựng chương trình, kế hoạch và thực hiện có hiệu quả chương trình, kế hoạch về công tác kiểm tra, giám sát, tự kiểm tra, giám sát theo quy định.

- a. 100%
- b. 95%
- c. 85%
- d. 80%

Câu 42: Theo Nghị quyết số 13-NQ/HU ngày 13/12/2022 của BCH Đảng bộ huyện, đề ra nhiệm vụ, giải pháp về công tác kiểm tra, giám sát nào sau đây?

- a. Chỉ đạo quyết liệt, thường xuyên, toàn diện công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật Đảng
- b. Chỉ đạo thực hiện quyết liệt, thường xuyên, toàn diện công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật Đảng.
- c. Triển khai thường xuyên, toàn diện công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật Đảng
- d. Triển khai thực hiện quyết liệt, thường xuyên, toàn diện công tác kiểm tra, kỷ luật Đảng

Câu 43: Theo Nghị quyết số 13-NQ/HU ngày 13/12/2022 của BCH Đảng bộ huyện, nhiệm vụ, giải pháp nào là được chú trọng trong công tác kiểm tra, giám sát?

- a. Chú trọng nâng cao chất lượng, hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát của cấp ủy các cấp.
- b. Chú trọng nâng cao chất lượng, hiệu quả, hiệu lực công tác kiểm tra, giám sát của cấp ủy; UBKT các cấp.
- c. Chú trọng nâng cao chất lượng, hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát của cấp ủy; UBKT các cấp.
- d. Chú trọng nâng cao chất lượng, hiệu quả, hiệu lực, công tác kiểm tra, giám sát của UBKT các cấp.

Câu 44: Theo Nghị quyết số 13-NQ/HU ngày 13/12/2022 của BCH Đảng bộ huyện, đề ra những nội dung cần tập trung kiểm tra, giám sát nào sau đây?

- a. Công tác cán bộ, quy hoạch, đất đai, tài nguyên, xây dựng, đầu tư, tài chính
- b. Việc lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các nghị quyết của Đảng, Nghị quyết TW 4 (khóa XII), Kết luận số 21-KL/TW ngày 25/10/2021 của BCH TW Đảng (khóa XIII) gắn với Kết luận số 01-KL/TW ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị (khóa XIII)
- c. Các quy định của Đảng về nêu gương
- d. Cả 3 phương án a, b, c đều đúng

Câu 45: Trong 3 tháng đầu năm 2023, Ban Thường vụ Huyện ủy kiểm tra, giám sát chuyên đề được bao nhiêu tổ chức cơ sở đảng và bao nhiêu đảng viên?

a. Kiểm tra chuyên đề đối với 01 tổ chức cơ sở đảng và 02 đảng viên; giám sát chuyên đề đối với 02 tổ chức cơ sở đảng.

b. Kiểm tra chuyên đề đối với 02 tổ chức cơ sở đảng; giám sát chuyên đề đối với 02 tổ chức cơ sở đảng và 02 đảng viên

c. Kiểm tra chuyên đề đối với 02 tổ chức cơ sở đảng và 01 đảng viên; giám sát chuyên đề đối với 02 tổ chức cơ sở đảng

d. Kiểm tra chuyên đề đối với 01 tổ chức cơ sở đảng và 02 đảng viên; giám sát chuyên đề đối với 02 đảng viên

Câu 46: Từ đầu nhiệm kỳ 2020-2025 đến nay, Ban Thường vụ Huyện ủy đã tiến hành kiểm tra chuyên đề được bao nhiêu lượt tổ chức cơ sở đảng và bao nhiêu đảng viên?

a. 11 lượt tổ chức đảng, 15 đảng viên

b. 12 lượt tổ chức đảng, 15 đảng viên

c. 16 lượt tổ chức đảng, 14 đảng viên

d. 15 lượt tổ chức đảng, 14 đảng viên

Câu 47: Từ đầu nhiệm kỳ 2020-2025 đến nay, Ban Thường vụ Huyện ủy đã tiến hành giám sát chuyên đề được bao nhiêu lượt tổ chức cơ sở đảng và bao nhiêu đảng viên?

a. 11 lượt tổ chức đảng, 10 đảng viên

b. 12 lượt tổ chức đảng, 09 đảng viên

c. 11 lượt tổ chức đảng, 09 đảng viên

d. 11 lượt tổ chức đảng, 08 đảng viên

Câu 48: Từ đầu nhiệm kỳ 2020-2025 đến nay, toàn Đảng bộ huyện có bao nhiêu đảng viên bị xử lý kỷ luật?

a. 47 đảng viên

b. 48 đảng viên

c. 49 đảng viên

d. 50 đảng viên

Câu 49: Từ đầu nhiệm kỳ 2020-2025 đến nay, số đảng viên vi phạm chính sách dân số kế hoạch hóa gia đình bị xử lý kỷ luật là bao nhiêu?

a. 30 đảng viên

b. 31 đảng viên

c. 32 đảng viên

d. 33 đảng viên

Câu 50: Từ đầu nhiệm kỳ 2020-2025 đến nay, Đảng ủy cơ sở tiến hành kiểm tra chuyên đề bao nhiêu lượt tổ chức đảng và đảng viên; giám sát chuyên đề bao nhiêu lượt tổ chức đảng và đảng viên?

a. Kiểm tra chuyên đề đối với 77 lượt tổ chức cơ sở đảng và 69 đảng viên; giám sát chuyên đề đối với 49 tổ chức cơ sở đảng và 52 đảng viên

b. Kiểm tra chuyên đề đối với 76 lượt tổ chức cơ sở đảng và 69 đảng viên; giám sát chuyên đề đối với 49 tổ chức cơ sở đảng và 52 đảng viên

c. Kiểm tra chuyên đề đối với 75 lượt tổ chức cơ sở đảng và 69 đảng viên; giám sát chuyên đề đối với 49 tổ chức cơ sở đảng và 52 đảng viên

d. Kiểm tra chuyên đề đối với 74 lượt tổ chức cơ sở đảng và 69 đảng viên; giám sát chuyên đề đối với 49 tổ chức cơ sở đảng và 52 đảng viên

Câu 51. Phương châm dân chủ được quán triệt theo Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện lần thứ VIII là:

a. "Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng"

b. "Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra "

c. "Dân biết, dân bàn, dân làm, dân giám sát"

d. "Nhân dân biết, Nhân dân bàn, Nhân dân làm, Nhân dân kiểm tra, Nhân dân giám sát, Nhân dân thụ hưởng"

Câu 52. Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện lần thứ VIII xác định bao nhiêu nhiệm vụ trọng tâm:

a. Có 5 nhiệm vụ trọng tâm.

b. Có 6 nhiệm vụ trọng tâm

c. Có 7 nhiệm vụ trọng tâm

d Có 8 nhiệm vụ trọng tâm

Câu 53. Chỉ tiêu giảm nghèo trong đoàn viên, hội viên xác định theo Nghị quyết số 04-NQ/HU ngày 12/12/2020 của Ban Thường vụ Huyện là:

a. Mức giảm tỷ lệ hộ nghèo, cận nghèo hàng năm đối với đoàn viên, hội viên cao hơn so với mức bình quân chung của huyện.

b. Mức giảm tỷ lệ hộ nghèo hàng năm đối với đoàn viên, hội viên cao hơn so với mức bình quân chung của huyện.

c. Mức giảm tỷ lệ hộ nghèo, cận nghèo hàng năm đối với đoàn viên, hội viên bằng mức bình quân chung của huyện.

d. Mức giảm tỷ lệ hộ nghèo, cận nghèo đối với đoàn viên, hội viên cao hơn so với mức bình quân chung của huyện.

Câu 54. Chỉ tiêu giảm diện tích canh tác nông nghiệp thu nhập dưới 50 triệu đồng/ha theo Nghị quyết 06-NQ/HU ngày 09/4/2021 của Huyện ủy về phát triển toàn diện, bền vững nông nghiệp theo hướng hàng hóa đã xác định bao nhiêu %.

- a. Dưới 20%.
- b. Dưới 30%.
- c. Dưới 40%.
- d. Dưới 50%.

Câu 55. Trách nhiệm lãnh đạo công tác Dân vận cấp huyện theo Quyết định 212-QĐ/HU ngày 23/12/2021 của Ban Thường vụ Huyện ủy, gồm các cơ quan:

- a. Ban Thường vụ, Thường trực Huyện ủy.
- b. Ban Thường vụ, Thường trực Huyện ủy, Thường trực HĐND huyện, UBND huyện, Ban Thường trực UBMTTQVN huyện.
- c. Ban Thường vụ, Thường trực Huyện ủy, Ban Dân vận Huyện ủy.
- d. Ban Thường vụ, Thường trực Huyện ủy, các cơ quan tham mưu, giúp việc của Huyện ủy.

Câu 56. Theo Nghị quyết số 13-NQ/HU ngày 13/12/2022 của Ban chấp hành Đảng bộ huyện khóa VIII về phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng – an ninh; công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị năm 2023, hãy cho biết Nghị quyết đề ra chỉ tiêu tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng còn dưới bao nhiêu phần trăm (%)

- a. 10,54%
- b. 10,64%
- c. 10,74%
- d. 10,84%

Câu 57. Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện lần thứ VIII, nhiệm kỳ 2020 – 2025 xác định chỉ tiêu xây dựng nông thôn mới đến năm 2025 như thế nào.

- a. Có 3-4 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao và 1-2 xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu.
- b. Có 2-3 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao và 1-2 xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu.
- c. Có 3-4 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao và ít nhất 1 xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu.

d. Có 30% số xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao và 1-2 xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu.

Câu 58. Trách nhiệm của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể trong công tác giảm nghèo được xác định theo Nghị quyết số 12-NQ/HU ngày 18/02/2022 của Ban Thường vụ Huyện ủy là:

a. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động các tầng lớp Nhân dân tích cực tham gia công tác giảm nghèo bền vững.

b. Thực hiện tốt vai trò phản biện và chủ động giám sát công tác giảm nghèo bền vững.

c. Tiếp tục phối hợp tổ chức các cuộc vận động xã hội hóa, phong trào thi đua yêu nước, trọng tâm là cuộc vận động “Vì người nghèo”, cùng với Nhà nước thực hiện tốt công tác giảm nghèo bền vững.

d. Tất cả điều đúng

Câu 59. Chỉ tiêu giảm nghèo trên địa bàn huyện đến cuối năm 2025 theo Nghị quyết số 12-NQ/HU ngày 18/2/2022 được xác định:

a. Đến cuối năm 2025, tỷ lệ hộ nghèo, hộ cận nghèo toàn huyện giảm còn thấp hơn tỷ lệ hộ nghèo, hộ cận nghèo bình quân chung của tỉnh.

b. Không có hộ nghèo có thành viên là người có công với cách mạng.

c. Hộ nghèo đồng bào dân tộc thiểu số giảm còn dưới 2%.

d. Cả a, b, c đều đúng.

Câu 60. Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện lần thứ VIII, nhiệm kỳ 2020 – 2025 xác định bao nhiêu khâu đột phá:

a. Có 4 khâu.

b. Có 5 khâu.

c. Có 6 khâu.

b. Có 7 khâu.